

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

A. Giới thiệu:

1) Tên dự án: Xây dựng mới lộ ra 479, 481 trạm 110/22kV Bàu Đưng và Cải tạo lưới điện trung thế tăng cường cung cấp điện cho khu công nghiệp Việt Hương 2 năm 2026.

2) Giá trị TMĐT được duyệt (sau thuế): 59.954.182.667 đồng

3) Nguồn vốn: Vốn KHCB.

4) Tên chủ đầu tư: Tổng Công ty Điện lực TPHCM

5) Thời gian thực hiện dự án: 2026 – 2028.

6) Địa điểm : Xã An Nhơn Tây, Phường Tây Nam - TP.HCM

7) Quy mô dự án :

A. Phần chuyên điện:

+ Trung thế nổi:

- Lắp mới FCO 100 A thân polymer: 01 bộ.

- Lắp mới LBS 24 kV 630 A ngoài trời có chức năng SCADA: 05 bộ.

- Lắp mới DS 24 kV 630 A ngoài trời: 09 bộ.

- Lắp mới 01 MBT 1P 12,7/0,23 kV.

- Xây dựng mới đơn tuyến 53 mét cáp trung thế nổi sử dụng cáp nhôm lõi thép bọc cách điện 24kV 3x240mm² + cáp nhôm lõi thép trần 120mm².

- Xây dựng mới đơn tuyến 7.089 mét cáp trung thế nổi sử dụng cáp nhôm lõi thép bọc cách điện 24kV 2x3x240mm² + cáp nhôm lõi thép trần 240mm² .

- Cải tạo đơn tuyến 1.095 mét cáp trung thế nổi hiện hữu thành cáp nhôm lõi thép bọc cách điện 24kV 2x3x240mm² + cáp nhôm lõi thép trần 240mm².

- Trồng mới 156 trụ BTLT 18m-11kN đơn loại 02 khúc + gia cố móng trụ.

- Trồng mới 63 trụ BTLT 18m-11kN ghép loại 02 khúc + gia cố móng trụ.

- Trồng mới 03 trụ BTLT 14m-8,5kN đơn loại 01 khúc + gia cố móng trụ.

- Trồng mới 01 trụ BTLT 14m-8,5kN ghép loại 01 khúc + gia cố móng trụ.

+ Trung thế ngầm:

- Kéo mới cáp ngầm trung thế ba pha 3M240mm² – 24kV – XLPE loại chống thấm nước có màn chắn sợi đồng, chiều dài cáp sử dụng: 1.306 mét.

- Kéo mới cáp ngầm trung thế ba pha 3M240mm² – 24kV – XLPE loại chống thấm nước có màn chắn băng đồng, chiều dài cáp sử dụng: 1.506,5 mét.

+ Trạm biến áp:

- Tháo dỡ, lắp lại trên trụ trồng mới Trạm Áp 2 An Tây 2 (1x50kVA).

- Tháo dỡ, lắp lại trên trụ trồng mới Trạm Áp 1 An Tây 2 (1x50kVA).

- Tháo dỡ, lắp lại trên trụ trồng mới Trạm UB An Tây 3 (1x50kVA).

B. Phần không chuyên điện:

- Đào tái lập mương cáp các loại: 236,5 mét

- Khoan Robot băng sông: 325 mét

C. Phần tháo dỡ thu hồi: Xem hồ sơ BCNCKT.

D. Phần viễn thông dùng riêng:

- Kéo mới cáp quang 96FO: 1.316 mét.

2. Mục đích tuyển chọn tư vấn

Ban QLDA Lưới điện Phân phối TP.HCM tuyển chọn Nhà thầu tư vấn đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện Tư vấn giám sát thi công phần điện (bao gồm giám sát thi công hộp đầu, hộp nối cáp ngầm trung thế), phần không chuyên điện và phần viễn thông điện lực cho dự án: “Xây dựng mới lộ ra 479, 481 trạm 110/22kV Bàu Đưng và Cải tạo lưới điện trung thế tăng cường cung cấp điện cho khu công nghiệp Việt Hương 2 năm 2026” và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng và đáp ứng tiến độ.

B. Phạm vi công việc và trách nhiệm của tư vấn:

1. Phạm vi công việc, chủ đầu tư, tiến độ thực hiện:

- Tư vấn giám sát thi công phần điện (bao gồm giám sát thi công hộp đầu, hộp nối cáp ngầm trung thế), phần không chuyên điện và phần viễn thông điện lực cho dự án: “Xây dựng mới lộ ra 479, 481 trạm 110/22kV Bàu Đưng và Cải tạo lưới điện trung thế tăng cường cung cấp điện cho khu công nghiệp Việt Hương 2 năm 2026”, (bao gồm cả công tác giám sát kéo cáp ngầm viễn thông) và thực hiện các thủ tục liên quan theo đúng quy định.
- Chủ đầu tư: Tổng Công ty Điện lực TPHCM.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi công trình hoàn thành được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

2. Trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn giám sát:

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm số hóa (scan) toàn bộ hồ sơ tài liệu liên quan đến quá trình giám sát; lưu trữ dạng file .pdf và hoặc file ảnh,... bàn giao cho chủ đầu tư cùng với hồ sơ giấy ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng
- Nhà thầu phải trang bị (máy tính, thiết bị di động, đăng ký chữ ký số,...) đáp ứng điều kiện áp dụng Nhật ký điện tử và phải có giải pháp áp dụng ghi Nhật ký điện tử. Trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện (camera, thiết bị lưu trữ, chụp hình,...) để thực hiện giám sát online; cập nhật đầy đủ và kịp thời thông tin, dữ liệu lên chương trình giám sát online của Tổng công ty, đồng thời phải tổng hợp và cung cấp đầy đủ dữ liệu (gồm files mềm ghi hình giám sát) cho Chủ đầu tư kèm theo các báo cáo định kỳ và trước khi nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hạng mục công trình/công trình hoàn thành.
- Nhà thầu thực hiện lập biên bản nghiệm thu điện tử trên IMIS, đảm bảo đầy đủ các nội dung của biên bản nghiệm thu, xác nhận bởi người có trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và lưu trữ biên bản nghiệm thu điện tử dạng file pdf nhận về từ hệ thống IMIS
- Cử người có đủ năng lực theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của giám sát trưởng và các chức danh giám sát khác.
- Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.
- Thực hiện giám sát thi công xây dựng theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng, đề cương đã được chủ đầu tư chấp thuận và quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Bên cạnh đó, nhà thầu tư vấn giám sát cần phải:

- Căn cứ hồ sơ thiết kế được duyệt, hợp đồng thi công xây lắp, hợp đồng tư vấn giám sát được ký kết, các nội dung nêu trong điều khoản tham chiếu và trong HSMT này và quy trình, quy định hiện hành (Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 các quy định hiện hành liên quan của Nhà nước, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng công ty Điện lực TP.HCM về an toàn lao động, an toàn điện, quản lý chất lượng công trình xây dựng, ...) để tiến hành thực hiện công việc giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình sao cho đảm bảo chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn, PCCN và vệ sinh môi trường theo đúng quy định và đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Công việc giám sát phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và có hệ thống nhằm theo dõi, kiểm tra chắc chắn việc thực hiện các hồ sơ, thủ tục và thi công xây dựng công trình theo đúng quy định hiện hành.
- Kiểm tra giám sát quá trình thu hồi vật tư thiết bị sao cho việc thu hồi đúng loại, đúng số lượng theo thiết kế hoặc thiết kế sửa đổi bổ sung được duyệt.
- Mua bảo hiểm sản phẩm tư vấn (bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp) theo đúng quy định.
- Báo cáo đầy đủ, kịp thời tiến độ thực hiện.
- Cụ thể như sau:
 - a) Giám sát chất lượng thi công xây lắp công trình:**
 - Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng;
 - Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm:
 - ✓ Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công công trình đưa vào công trường;
 - ✓ Kiểm tra giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu an toàn phục vụ thi công công trình;
 - ✓ Kiểm tra phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình.
 - Kiểm tra và giám sát trong quá trình thi công xây dựng công trình, bao gồm:
 - ✓ Kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình; thực hiện thí nghiệm kiểm tra chất lượng khi cần thiết;
 - ✓ Kiểm tra chủng loại, quy cách của vật tư, thiết bị B cấp so sánh với hồ sơ chào thầu. Kết quả thí nghiệm và kết quả kiểm định chất lượng vật tư, thiết bị chính lắp đặt cho công trình trước khi đưa vào công trình;
 - ✓ Kiểm tra biện pháp thi công trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

- ✓ Kiểm tra, đôn đốc, giám sát thường xuyên nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường. Kết quả kiểm tra đều phải ghi nhật ký giám sát, nhật ký thi công và biên bản kiểm tra theo qui định;
- ✓ Kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;
- ✓ Chủ động tập hợp, kiểm tra tài liệu nghiệm thu bộ phận công trình, giai đoạn thi công, nghiệm thu thiết bị, nghiệm thu hoàn thành từng hạng mục công trình và hoàn thành công trình phù hợp với tiến trình thi công;
- ✓ Yêu cầu nhà thầu thiết kế điều chỉnh khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế
- ✓ Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu công trình theo qui định của pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình;
- ✓ Phối hợp Chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;
- ✓ Phối hợp Chủ đầu tư lập báo cáo hoàn thành đưa công trình xây dựng vào sử dụng hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và gửi cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định tại Nghị định này;
- ✓ Phối hợp với chủ đầu tư tổ chức kiểm định lại chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình khi có nghi ngờ về chất lượng;
- ✓ Phối hợp với chủ đầu tư và các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công công trình.

Tư vấn giám sát đảm bảo giám sát thi công công trình, hạng mục công trình đúng thiết kế, các yêu cầu kỹ thuật riêng của công trình, đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng, bảo đảm công trình đạt chất lượng cao, khối lượng đầy đủ và chính xác, đúng tiến độ đã được duyệt; đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

b) Giám sát khối lượng thi công xây lắp công trình:

- Thực hiện việc kiểm tra, theo dõi, xác nhận kịp thời và chịu trách nhiệm các khối lượng thi công xây lắp trên công trường phục vụ cho công tác thanh, quyết toán đúng với hợp đồng thi công xây lắp và phù hợp các quy định hiện hành.
- Cập nhật khối lượng thi công hằng ngày trên công trường và có ý kiến đánh giá trong các báo cáo định kỳ trình Chủ đầu tư.
- Xem xét và xác nhận các khối lượng phát sinh trên công trường theo đúng trình tự và nguyên tắc trong hợp đồng.

c) Giám sát tiến độ thi công xây lắp công trình:

- Kiểm tra kế hoạch tiến độ công trình (tiến độ chi tiết từng phần và tiến độ tổng thể).
- Giám sát việc đảm bảo tiến độ thi công của các Nhà thầu theo tiến độ đã đề ra trong hợp đồng thi công xây lắp. Trong trường hợp Nhà thầu có dấu hiệu không đảm bảo tiến độ, tư vấn giám sát phải kịp thời báo cáo cho Chủ đầu tư và đề xuất hướng giải quyết khắc phục.
- Thực hiện việc đánh giá và báo cáo tiến độ thường xuyên trong các báo cáo định kỳ.

d) Giám sát an toàn lao động, PCCN và bảo vệ môi trường trong thi công xây lắp công trình:

* Về an toàn lao động, PCCN:

- Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp an toàn, PCCN cho người và công trình do Nhà thầu thi công xây dựng lập.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động, PCCN trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm thì phải yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng các biện pháp an toàn lao động, PCCN và thông báo cho Chủ đầu tư.

* Về bảo vệ môi trường

- Kiểm tra và có ý kiến về các biện pháp đảm bảo vệ môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh của nhà thầu bao gồm các biện pháp: chống bụi, chống ồn, xử lý phế thải, thu dọn hiện trường, bao che, thu dọn phế thải đưa đến nơi quy định.
- Kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường và thông báo cho Chủ đầu tư.

3. Thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: ngay sau khi hợp đồng được 02 bên ký kết.

C. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Định kỳ hàng tuần (thứ năm, trước 14 giờ) hoặc đột xuất (nếu có theo yêu cầu), nhà thầu tư vấn phải báo cáo tiến độ, tình hình thực hiện cho chủ đầu tư.

D. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Theo dõi, kiểm tra và đôn đốc nhà thầu tư vấn trong suốt quá trình thực hiện dịch vụ
- Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện.
- Kiểm tra việc huy động và bố trí nhân lực của nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình so với yêu cầu của hợp đồng xây dựng.
- Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.
- Tổ chức nghiệm thu công trình theo qui định của pháp luật hiện hành về quản lý chất lượng công trình.
- Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng.
- Lập báo cáo hoàn thành đưa công trình xây dựng vào sử dụng hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu và gửi cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng theo quy định tại Nghị định này.
- Tổ chức kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình và toàn bộ công trình xây dựng khi có nghi ngờ về chất lượng hoặc khi được cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.

- Tạm dừng hoặc đình chỉ thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn.
- Kiểm tra việc thực hiện của nhà thầu tư vấn giám sát theo yêu cầu của Hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.
- Phối hợp chặt chẽ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, số liệu và các văn bản liên quan cho nhà thầu tư vấn trong quá trình thực hiện hợp đồng.
- Kiểm tra, ký đóng dấu kịp thời (trong vòng 03 ngày) các hồ sơ liên quan,...
- Tổ chức nghiệm thu, thanh, quyết toán hợp đồng đúng quy định.

E. Các nội dung vi phạm về chất lượng tư vấn giám sát:

Nghiệm thu không đúng thiết kế.

Giám sát thi công không đúng thiết kế bản vẽ thi công, biện pháp thi công được duyệt dẫn đến chất lượng không đảm bảo, gây nên sự cố công trình, phải phá đi làm lại, làm chậm tiến độ.

Kiểm tra, nghiệm thu khối lượng công việc, khối lượng thi công xây dựng và hồ sơ hoàn công không đúng theo bản vẽ thi công được duyệt và khối lượng thi công thực tế tại công trường gây nên sai phạm về khối lượng, ảnh hưởng đến công tác nghiệm thu công việc/ hạng mục/ dự án phục vụ thanh quyết toán.

Phạt khi để xảy ra sai sót về an toàn, vệ sinh môi trường, chậm tiến độ mà không phát hiện báo cáo và chủ đầu tư.

Phạt khi nghiệm thu không đúng khối lượng, chất lượng.

Các nội dung sai sót khác gồm: vi phạm hợp đồng giám sát đã ký; chậm trễ trong nghiệm thu VTTB, nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu đóng điện, nghiệm thu hạng mục/công trình hoàn thành; chậm trễ trong kiểm tra, xác nhận khối lượng; chậm báo cáo từ 3 ngày trở lên hoặc không báo cáo tình hình thi công hàng tuần cho chủ đầu tư; không ghi chép nội dung giám sát trong sổ nhật ký thi công; không cập nhật chương trình IMIS kịp thời; không có mặt trên công trường; không chụp hình, quay phim hoặc chụp hình, quay phim không đầy đủ các vị trí lắp khuôn đúng theo quy định

**** Mức phạt vi phạm hợp đồng như sau**

Giá trị phạt = tỉ lệ % x giá trị hợp đồng bị vi phạm (hoặc giá trị hợp đồng trong trường hợp không xác định được giá trị phần bị vi phạm) đã ký; lần 1 phạt 1 %, lần 2 và 3 phạt 3 %, lần 4 phạt 5 %; tổng giá trị phạt không quá 12 % giá trị hợp đồng, mức phạt đạt 12 % có thể xem xét chấm dứt hợp đồng

**** Nội dung bồi thường hợp đồng :**

Ngoài mức phạt hợp đồng đã được quy định như trên, bên nhận thầu phải bồi thường thiệt hại tương ứng với các mức thiệt hại do lỗi của bên nhận thầu (các bên lập biên bản xác nhận thiệt hại) và thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả tương ứng, cụ thể mức bồi thường.

Mức bồi thường = chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng + chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng.

Trong đó :

- Chi phí khắc phục thiệt hại tương ứng bao gồm chi phí khắc phục tất cả hư hỏng, sự cố, do bên nhận thầu gây ra như mua sắm lại VTTB, khắc phục công trình lân cận bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản, vật chất, tính mạng... do đơn vị thiết kế, thi công, giám sát hoặc cung cấp hàng hóa gây ra (thiết kế sai qui chuẩn, tiêu chuẩn, lựa chọn vị trí, địa điểm không phù hợp dẫn đến thi công xong phải đập bỏ, thi công sai thiết kế, thi công không đảm bảo an toàn gây sự cố,...) (trường hợp bên nhận thầu tự khắc phục thì không phải bồi thường chi phí này)

- Chi phí thiệt hại do chậm đưa công trình vào sử dụng bao gồm : chi phí trả lãi vay trong thời gian công trình chậm đưa vào sử dụng

***** Nội dung điều chỉnh đơn giá hợp đồng được quy định như sau:**

- Trường hợp khối lượng công việc thực tế thực hiện tăng hoặc giảm lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng hoặc khối lượng phát sinh chưa có đơn giá trong hợp đồng thì các bên thống nhất xác định đơn giá mới theo nguyên tắc đã thỏa thuận trong hợp đồng về đơn giá cho các khối lượng này để thanh toán. Đơn giá cho phần phát sinh này được hai bên thương thảo thống nhất đảm bảo không vượt đơn giá dự toán phát sinh được duyệt, áp dụng tỷ lệ chiết giảm theo giá trúng thầu và quy định tối ưu hóa chi phí hiện hành.

- Trường hợp khối lượng thực tế thực hiện tăng hoặc giảm nhỏ hơn hoặc bằng 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng thì áp dụng đơn giá trong hợp đồng, kể cả đơn giá đã được điều chỉnh theo thỏa thuận của hợp đồng (nếu có) để thanh toán.

- Nhà thầu tạm thời áp dụng mức thuế GTGT 10% cho tất cả các hàng hóa, dịch vụ để chào thầu và là cơ sở thống nhất đánh giá, lựa chọn nhà thầu (cùng mặt bằng), thương thảo, ký kết hợp đồng.